

Số: 18 /2024/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số 14022/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 299/BC-BVHXH ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ban văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh tại Báo cáo số 463/BC-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 10/2023/NQ-HĐND như sau:

“c) Nội dung và mức chi bồi dưỡng tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.”

2. Sửa đổi Phụ lục 1 kèm theo Điều 2 Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND như sau:

a) Sửa đổi Mục “3. Hội đồng/Ban in sao đề thi (nếu có)” như sau:

Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
- Chủ tịch Hội đồng/Trưởng ban	Người/ngày	900.000
- Phó Chủ tịch Hội đồng/Phó Trưởng ban	Người/ngày	810.000
- Ủy viên, thư ký, giám sát, công an bảo vệ vòng trong	Người/ngày	675.000

b) Sửa đổi Mục “6.b. Ban/Tổ làm phách” như sau:

Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
- Trưởng ban/Tổ trưởng	Người/ngày	900.000
- Phó Trưởng ban//Tổ phó	Người/ngày	810.000
- Ủy viên, thư ký vòng trong	Người/ngày	675.000

3. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 2 kèm theo Điều 2 Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung Mục “A.I.2. Hội đồng/Ban ra đề, sao in đề thi” như sau:

Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
- Chủ tịch Hội đồng/Trưởng ban	Người/ngày	787.000
- Phó Chủ tịch Hội đồng/Phó Trưởng ban	Người/ngày	708.000
- Ủy viên, thư ký vòng trong	Người/ngày	590.000

b) Sửa đổi, bổ sung Mục “A.I.4.b. Ban/Tổ làm phách” như sau:

Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
- Trưởng ban/Tổ trưởng	Người/ngày	787.000
- Phó Trưởng ban/Tổ phó	Người/ngày	708.000
- Ủy viên, thư ký, thanh tra vòng trong	Người/ngày	590.000

4. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 4 kèm theo Điều 2 Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung Mục “A. Tham dự cuộc thi, hội thi các cấp” như sau:

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
A	Tập huấn/tập luyện, tham dự cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng các cấp		
1	Tiền công tập huấn, quản lý lớp/bộ môn các đội tuyển tham dự cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng		
a	Tiền công tập huấn các đội tuyển tham dự cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng (nếu có)		Trên cơ sở nguồn kinh phí, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi cho phù hợp nhưng mức chi tối đa không vượt quá 80% tiền công tập huấn các đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi cấp tương ứng.
b	Tiền công quản lý lớp/bộ môn các đội tuyển tham dự cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng (nếu có)		Trên cơ sở nguồn kinh phí, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi cho phù hợp nhưng mức chi tối đa không vượt quá 80% tiền công tập huấn các đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi cấp tương ứng.
2	Chi tiền ăn, ở, đi lại cho đội tuyển học sinh trong thời gian tập luyện/thi đấu các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng (nếu có)		Trên cơ sở nguồn kinh phí, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi cho phù hợp nhưng mức chi



3	Chi tiền nước giải khát cho huấn luyện viên, đội tuyển học sinh tập luyện; Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, trọng tài, giám sát, y tế, phục vụ, bảo vệ tham dự cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng (nếu có).	tối đa không vượt quá quy định tại Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND.
4	Chi tiền thuốc y tế sơ cứu, cấp cứu có phát sinh khi đoàn tập luyện và thi đấu.	Theo thực tế và có chứng từ hợp lệ.
5	Chi tiền làm hồ sơ thi đấu, tiền khám sức khỏe trẻ/học sinh tham dự hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng.	

b) Sửa đổi, bổ sung Mục “B.I.1. Chi tiền công cho các chức danh là thành viên của Ban Tổ chức, Hội đồng/Ban ra đề thi, coi thi, chấm thi và các tiểu ban” như sau:

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
B	Tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng		
I	Cấp tỉnh		
1	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên của Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng/Ban ra đề thi, coi thi, chấm thi và các tiểu ban		
	- Trưởng ban	Người/ngày	420.000
	- Phó Trưởng ban	Người/ngày	378.000
	- Ủy viên, thư ký, giám thị, giám khảo, công an, bảo vệ vòng trong	Người/ngày	315.000
	- Nhân viên các tiểu ban, trật tự viên (công an bảo vệ vòng ngoài, nhân viên phục vụ, bảo vệ, kế toán, y tế)	Người/ngày	168.000

c) Bổ sung Mục “B.I.4.a. Chấm bài thi, sản phẩm” như sau:

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
B	Tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng		
I	Cấp tỉnh		
4	Chi tiền công cho công tác chấm thi		
a	Chấm bài thi, sản phẩm		
	- Chấm bài thi các môn học/hoạt động của học sinh	Người/bài	33.000

d) Sửa đổi, bổ sung Mục “B.I.5, B.I.6, B.I.7” như sau:

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
B	Tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng		
I	Cấp tỉnh		
5	Chi bồi dưỡng/hỗ trợ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ mầm non		
a	Chi bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên dự thi và dạy thể nghiệm; hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm lớp	Người/ngày	100.000
b	Chi bồi dưỡng cho trẻ mầm non tham gia tiết thực hành của giáo viên dự thi	Người/ngày	30.000
c	Chi hỗ trợ cho giáo viên, nhân viên làm đồ dùng dạy học	Theo chứng từ hóa đơn thực tế phát sinh (01 ĐDDH/tiết dạy)	
6	Chi bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ/học sinh tham gia biểu diễn văn nghệ khai mạc, bế mạc các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng	Người/ngày	200.000
7	Chi bồi dưỡng phóng viên báo đài tham dự, đưa tin khai mạc, bế mạc các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng	Người/đợt	300.000

e) Sửa đổi, bổ sung Mục “B.II, B.III” như sau:

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
B	Tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng		
II	Cấp huyện		
	Mức chi bằng 70% mức chi thực hiện nhiệm vụ tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh		
III	Cấp trường		
	Mức chi bằng 50% mức chi thực hiện nhiệm vụ tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe măng non, hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh		

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 22 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- ĐUK các cơ quan tỉnh, ĐUK doanh nghiệp tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm công báo (02 bản);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NBG.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Toàn